TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2020/QĐST-DS	*Bình Thạnh, ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1989/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Trụ sở: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Vân Long (văn bản ủy quyền số 86/2019/EIB.CL/UQ-GĐ ngày 29/5/2019)

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Thanh L**

Địa chỉ: Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn-Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam có đại diện là ông Phạm Vân Long và bị đơn- bà Phạm Thị Thanh L cùng thống nhất:

Bà Phạm Thị Thanh L còn nợ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam số tiền nợ tổng cộng 687.323.475 đồng (sáu trăm tám mươi bảy triệu ba trăm hai mươi ba ngàn bốn trăm bảy mươi lăm đồng) của hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1808-LDS-201600247 ngày 25/6/2016. Trong đó bao gồm 450.000.000 đồng tiền nợ gốc và các khoản tiền lãi, phạt tính đến ngày 06/01/2020 là 137.850.000đồng tiền lãi trong hạn + 68.925.000 đồng tiền lãi quá hạn + 30.548.475 đồng tiền phạt lãi trả chậm.

Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Các bên đơn sự thống nhất, Bị đơn có trách nhiệm phải trả cho nguyên đơn số tiền 687.323.475 đồng, (trong đó bao gồm 450.000.000 đồng tiền nợ gốc và các khoản tiền lãi, phí tính đến ngày 06/01/2020 là 137.850.000đồng tiền lãi trong hạn + 68.925.000 đồng tiền lãi quá hạn + 30.548.475 đồng tiền phạt lãi trả chậm) chậm nhất vào ngày 14/7/2020.

Kể từ ngày 07/01/2020, bà L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1004-LAV-201401543 ngày 27/6/2014 và hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1808-LDS-201600247 ngày 25/6/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ mà các bên ký kết có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Sau khi bà Phạm Thị Thanh L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam có nghĩa vụ hoàn trả cho bà L bản chính Giấy chứng nhận QSHN ở và QSDĐ ở số 13569/2002 ngày 16/5/2002 do UBND Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà L (cập nhật biến động ngày 16/8/2004 và ngày 18/12/2007) và Bản chính Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất số 71212358/TB-LPTB ngày 12/12/2007.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 15.746.470 đồng, bà Phạm Thị Thanh L phải nộp toàn bộ.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 14.440.000đồng cho Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam theo biên lai thu số 0017002 ngày 15/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Chu Thị Nguyệt